TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 5 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu

Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải

Bà Lý Ngọc Lan

Bà Nguyễn Thị Tưởng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sanh – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với:

* *Bị cáo*: Lê Văn Q; Tên gọi khác: Không, sinh ngày: 01/01/1974, tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp V H, xã H Ch, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Tạm trú: Ấp , xã T Ph, huyện G C Đ, tỉnh Tiền Giang; Số CMND/CCCD: 091074010076; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Cha là Lê Văn Nh (đã chết) và mẹ là Trần Thị L (đã chết); Vợ là Nguyễn Thị Tuyết L và có 03 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Đặc điểm bản thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình, tại ấp V H, xã H Ch, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Sau đó đi làm thuê nhiều nơi, cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 14/9/2023. Bị cáo có mặt tại tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Q: Luật sư Nguyễn Văn V - Văn phòng Luật sư Đại Việt - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ: Số ấp , xã Đ Th, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

* *Bị hại:* Lê Thị Mỹ L (tên thường gọi là L), sinh năm 1967 (đã chết);

Địa chỉ: Ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

Đại diện theo pháp luật của bị hại (chồng bị hại L):

Võ Văn L, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

Các con của bị hại L:

1. Võ Khắc T, sinh năm 1988

2. Võ Khắc H, sinh năm 1992

3. Võ Thành L, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Đinh Văn T, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số Nguyễn C Ph, xã T K, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh;

** Người làm chứng:*

1. Hồ Khánh D**,** sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

2. Đoàn Thị Ch, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

Anh L, Tr, H có mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Q có vợ là Nguyễn Thị Tuyết L, sinh ngày 09/4/1977, nhưng đã ly thân, đến sống chung như vợ chồng với Lê Thị Mỹ L (tên thường gọi là L), sinh năm 1967, tại quán C T (nhà ở bà L), thuộc ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, bà L có chồng là Võ Văn L, sinh ngày 17/02/1966 đi làm thuê đánh bắt cá ở biển từ tháng 12/2022.

Do nghi ngờ bà L có quan hệ tình cảm với người khác nên sáng ngày 03 tháng 9 năm 2023 Q nói với L đi làm ăn xa, nhưng Q đến nhà nghỉ T Th, do Trần Văn L làm chủ tại ấp G X, xã T T, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang thuê phòng số 05 nghỉ để theo dõi bà L có dẫn ai về nhà không. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày Q điều khiển xe mô tô biển số 60V4-5644 từ nhà trọ Th T đến nhà bà L, khi còn cách nhà khoảng 200 mét Q dựng xe đi bộ vào nhà, đến nơi Q nhìn vào trong nhà thấy có xe mô tô biển số 63F3-7268 của anh Đinh Văn T, sinh năm 1964, tạm trú số N C Ph, xã T K, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh nên Q dùng tay đập cửa kêu "L ơi, L ơi" mở cửa. T đang ngủ cùng bà L trong phòng nghe Q kêu cửa tưởng chồng bà L về nên mở cửa sau bỏ chạy, còn bà L điện thoại cho Đào Văn T (H B), sinh năm 1945, cư trú cùng ấp nói "Anh Hai đến quán em liền, có người đến quán đập phá", lúc này Q đi vòng ra cửa sau gặp bà L đứng kêu "Anh T ơi, anh T", Q ghen nên lấy 01 cây kéo kim loại cán màu vàng, lưỡi màu sáng kích thước (22x9,5)cm, phần lưỡi dài 10cm rộng 2cm, mũi nhọn trên bàn tại nhà bà L, dùng tay trái đâm 05 cái trúng vào người bà L làm bà

L ngã ngữa chết tại chổ, Q bỏ kéo lại tại hiện trường rồi đi ra phía trước nhà gặp Hồ Khánh D, sinh năm 1985 và Đoàn Thị Ch, sinh năm 1954, cư trú cùng ấp bà L, Q nói vào trong xem bà L đang dẫn trai về nhà rồi bỏ đi, một lúc sau Q trở vào nhà bà L lần nữa thấy bà L nằm ngữa bất động nên đở bà L ngồi dậy mặt úp về phía trước, Q thấy điện thoại của bà L sáng đèn nên lấy bỏ vào túi quần đem về nhà trọ kiểm tra có tin nhắn lạ không, rồi ra lấy xe mô tô chạy đến nhà nghỉ T Th đến khi bị Công an bắt giữ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Hiện trường nơi xảy ra là quán C T, thuộc ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; cách cửa sau 35cm về phía Đông Nam có tử thi nữ hai chân co, mặt gục xuống đất, đầu hướng vào cửa sau, hai tay xuôi theo hông, tử thi mặc áo thun ngắn tay có hoa văn màu đỏ, đen, trắng, mặc váy màu đỏ, đen, trắng, trên người, quần, áo có nhiều vết màu đỏ nghi máu.

Phía Đông tử thi có một chiếc dép nhựa trái màu đen, kích thước (16x11x2)cm có dính màu đỏ nghi máu, cách về phía Tây Nam có một chiếc dép nhựa phải cùng loại. Cách cửa sau 51cm về phía Tây Nam có đôi dép nhựa kích thước (25x9,5x2)cm, cách về phía Nam có đôi dép nhựa kích thước (27x11x1)cm.

Cách chân tử thi 25cm về phía Đông có vết màu đỏ nghi máu dạng quệt diện rộng (49x32)cm.

Cách hông phải tử thi có 01 bàn khung kim loại mặt lót gạch kích thước (1,2x0,6x0,74)cm trên bàn có 01 cái kéo cán nhựa màu vàng cam kích thước (25x9)cm, phần lưỡi dài 15cm, rộng 2cm, mũi nhọn. Từ bàn kim loại về phía Nam 1,5 m có 01 bàn kim loại thứ hai cùng loại bàn kim lọa đã mô tả, phía trên bàn có để 01 cái kéo kim loại cán màu vàng, lưỡi màu sáng kích thước (22x9,5)cm, phần lưỡi dài 10cm rộng 2cm, mũi nhọn, trên phần lưỡi kéo có vết màu đỏ nghi máu.

Kết luận giám định tử thi số 67/KLGĐTT-PC09 ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Vùng ngực – bụng có 03 vết thương, bờ mép vết thương sắc gọn. Tay phải có 02 vết thương, bờ mép vết thương sắc gọn.

+ Bầm tụ máu trung thất trước. Trung thất bên phải có vết thương thủng vào khoang màng ngoài tim.

+ Khoang màng ngoài tim và khoang bụng có máu.

+ Tim có vết thương xuyên thủng vào buồng tim.

+ Gan và mạc treo ruột có vết thương.

- Kết luận nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thủng tim, gan và mạc treo ruột.

Tại bản kết luận định giá số 3899/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2023, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Tiền Giang kết luận: Điện thoại di động màn hình cảm ứng của Lê Thị Mỹ L, mặt sau màu đỏ có chữ OPPO, số IMEI,

860811043532513; số IMEI2: 860811043532505; kiểu máy CPH1853, Ram 3GB, bộ nhớ thiết bị 64GB, tại thời điểm định giá ngày 04/9/2023 có giá trị là 2.240.000 đồng *(hai triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng).*

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra bị cáo Lê Văn Q có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường:

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu đen có kích thước (29x12x2)cm.

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng cam có kích thước (23x5x2)cm.

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng cam có kích thước (23x9x8)cm.

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu đen có kích thước (16x11x2)cm.

+ 01 (một) đôi dép nhựa hiệu Fashion có kích thước (25x9,5x2)cm.

+ 01 (một) đôi dép nhựa hiệu Sport có kích thước (27x11x1)cm.

+ 01 (một) cây kéo, cán nhựa màu vàng cam, kích thước (25x9)cm, phần lưỡi dài 15cm, rộng 02cm, mũi nhọn.

+ 01 (một) cây kéo kim loại cán màu vàng, lưỡi màu sáng, kích thước (22x9,5)cm, phần lưỡi dài 10cm, rộng 02cm, mũi nhọn. Kéo này được bị cáo Lê Văn Q nhận dạng và xác định dùng để đâm bà Lê Thị Mỹ L.

- *Thu giữ của bị cáo* Lê *Văn Q:*

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu đỏ có chữ OPPO, số IMEI, 860811043532513; số SIM 1: 0338746277; số SIM 2: 0349256569. Kiểm tra trong máy có 02 sim Viettel 4G, trên Sim có số 8984048831006864629 và 8984048000008239443. Ốp lưng máy bằng nhựa dẻo màu trà (Điện thoại của nạn nhân, bị cáo chiếm đoạt sau khi gây án).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu đỏ có chữ Vsmart. Số IMEI 351088461911893, sử dụng sim 1 số 0337055141 và sim 2 số 0338077513; Kiểm tra trong máy có 02 sim Viettel 4G, trên sim có dãy số 8984048000326711433 và 89840408000303421267.

+ 01 (một) xe môtô hiệu Wave biển số 60V4-5644, số máy VTTJL1P52FMH7005928, số khung RRKWCHSUM5X005928.

+ 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, nút cài áo màu đen.

+ 01 (một) áo thun dài tay màu xanh, ngực áo có chữ Sport màu trắng, vai áo có vết màu nâu đỏ.

+ 01 (một) quần tây dài bằng vải màu đen.

+ 01 quần đùi bằng vải màu xanh, có 02 túi 02 bên.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại là ông Võ Văn L, sinh năm 1966, cư trú ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (chồng bị hại) yêu cầu bị cáo Lê Văn Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền: 308.000.000 đồng (trong đó, chi phí đám tang, mai táng, mồ mã 128.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 180.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu ông L nhưng chưa bồi thường

* Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSTG-P2 ngày 18 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội Giết người và tội Cướp tài sản, quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày: Thống nhất với cáo trạng về tội danh đã truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại cần được xem xét. Từ đó, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Q phạm tội giết người và tội cướp tài sản; xử phạt bị cáo tù chung thân về tội giết người và từ 05 đến 06 năm tù về tội cướp tài sản. Trách nhiệm dân sự bị cáo bồi thường số tiền 308.000.000 đồng cho đại diện các bị hại nhận, xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]- Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03 tháng 9 năm 2023, tại quán C T, ấp , xã T Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, do ghen bà Lê Thị Mỹ L có người đàn ông khác nên Lê Văn Q đã có hành vi dùng cây kéo bằng kim loại, cầm tay trái đâm 05 cái vào người làm bà L chết do mất máu cấp, do vết thương thủng tim, gan và mạc treo ruột, sau đó Q lấy điện thoại di động màn hình cảm ứng, có trị giá 2.240.000 đồng của bà L mang về nhà trọ Th T tại ấp G X, xã T Tr, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo theo điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]- Bị cáo thừa nhận chỉ vì ghen tuông cá nhân, bị cáo coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ là bất khả xâm phạm, bị cáo thực hiện hành vi đặc biệt nghiêm trọng, dùng cây kéo là vật nhọn sắc bén đâm vào nhiều vùng trọng yếu của cơ thể con người, bị cáo cố ý thực hiện hành vi đến cùng, đâm 05 cái, trong đó vào vùng ngực gây thủng tim, vào vùng bụng là cố ý tước đoạt tính mạng của người khác, hậu quả là bà L tử vong. Sau khi thực hiện đâm chết bà L, bị cáo quay lại tiếp tục lấy tài sản của bị hại, coi thường tính mạng và tài sản người khác. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa bồi thường thiệt hại, hành vi của bị cáo đặc biệt nghiêm trọng, khó giáo dục cải tạo bị cáo; hậu quả để lại cho gia đình nạn nhân là to lớn, gây ảnh hưởng rất xấu và lâu dài trong dư luận xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện bị hại số tiền là 308.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị, giao trả tài sản của bị cáo không sử dụng vào thực hiện hành vi phạm tội, giao trả tài sản của bị hại.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Ý kiến và đề nghị của Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Giết người" và tội "Cướp tài sản"

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 39; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 04 năm tù về tội Cướp tài sản, chung thân về tội Giết người. Tổng hợp hình phạt bị cáo Q phải chấp hành là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 591, 357 Bộ luật Dân sự.

3.1- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Q có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 308.000.000 đồng cho đại diện của bị hại nhận.

* Bị cáo Q phải chịu nghĩa vụ số tiền chậm trả, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3.2- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) đôi dép nhựa màu đen có kích thước (29 x12 x 2)cm + 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng cam có kích thước (23 x 5 x2)cm + 01 (một) đôi

dép nhựa màu vàng cam có kích thước (23 x 9 x 8)cm + 01 (một) đôi dép nhựa màu đen có kích thước (16 x 11 x 2)cm + 01 (một) đôi dép nhựa hiệu Fashion có kích thước (25 x 9,5 x 2)cm + 01 (một) đôi dép nhựa hiệu Sport có kích thước (27 x 11 x 1)cm + 01 (một) cây kéo, cán nhựa màu vàng cam, kích thước (25 x 9)cm, phần lưỡi dài 15cm, rộng 02cm, mũi nhọn + 01 (một) cây kéo kim loại cán màu vàng, lưỡi màu sáng, kích thước (22 x 9,5)cm, phần lưỡi dài 10cm, rộng 02cm, mũi nhọn + 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, nút cài áo màu đen + 01 (một) áo thun dài tay màu xanh, ngực áo có chữ Sport màu trắng, vai áo có vết màu nâu đỏ + 01 (một) quần tây dài bằng vải màu đen + 01 quần đùi bằng vải màu xanh, có 02 túi 02 bên.

Giao trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có chữ Vsmart + 01 (một) xe môtô hiệu Wave biển số 60V4-5644, số máy VTTJL1P52FMH7005928, số khung RRKWCHSUM5X005928. Tiếp tục tạm giữ tài sản của bị cáo để đảm bảo thi hành trách nhiệm dân sự của bị cáo.

Giao trả cho bị hại, có những người đại diện bị hại nhận: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu đỏ có chữ OPPO.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 15.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Q, những người đại diện của bị hại, anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Giàu